

CÔNG TY CỔ PHẦN NỮ KỸ DẬU 1969 LỤC NGẠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NỮ KỸ DẬU 1969 LỤC NGẠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400976664

3. Ngày thành lập: 24/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ dân phố Trường Chinh, Thị Trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0962516361

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
6.	Trồng lúa	0111
7.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
8.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
9.	Trồng cây mía	0114
10.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
11.	Trồng cây lấy sợi	0116
12.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
13.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
14.	Trồng cây hàng năm khác	0119
15.	Trồng cây ăn quả	0121
16.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
17.	Trồng cây điều	0123
18.	Trồng cây hồ tiêu	0124
19.	Trồng cây cao su	0125
20.	Trồng cây cà phê	0126
21.	Trồng cây chè	0127

22.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
23.	Trồng cây lâu năm khác	0129
24.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
25.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
26.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
27.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
28.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
29.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
30.	Chăn nuôi gia cầm	0146
31.	Chăn nuôi khác	0149
32.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
33.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
34.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
35.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
36.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
37.	Khai thác thủy sản biển	0311
38.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
39.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
40.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
45.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
46.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
47.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
48.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030(Chính)
49.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
50.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
51.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
52.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
53.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
54.	Sản xuất đường	1072
55.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
56.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
57.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
58.	Sản xuất chè	1076

59.	Sản xuất cà phê	1077
60.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
61.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
62.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
63.	Sản xuất rượu vang	1102
64.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
65.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
66.	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ HẰNG	Thôn Trại 1, Xã Phụng Sơn, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	40,000	024169010314	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	40,000		

2	LÊ THỊ LIÊN	TDP Trung Nghĩa, Thị Trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	024169015425	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000		
3	LÊ THỊ NHUNG	Thôn Tân Trường, Xã Thanh Hải, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	024169011385	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ LIÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/02/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024169015425

Ngày cấp: 09/11/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: TDP Trung Nghĩa, Thị Trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Trung Nghĩa, Thị Trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang